

- Các anh các chị, có thể không phải là thế phạm nhưng không thể phạm nên là những người đã góp phần gây ra những điều tàn đánát hôm nay. Xin đừng im lặng nữa.



Nếu không được sự cá hành động, hãy viết, hãy nói, hãy kêu gọi cho các thế hệ trẻ những bài học dù thất bại, những người có dù bị phạm tội, những kinh nghiệm dù được đi những xương máu của mình. Là những người có lòng tin, hôm nay, không có tòa án nào kết án các anh chị những bài học tòa án lòng tin của chính các anh chị. Là những người vì những tình cảm, hôm nay, không có tình cảm nào cứu vớt các anh chị bằng tình cảm các anh chị đã từng dành cho đất nước. Xã hội Việt Nam bằng lòng, tráy lác, tha hóa ngày nay là chức phận, các anh chị hãy soi vào đó để thấy lỗi chính mình...

*

Nhân dịp được bài viết của Hoàng Thanh Trúc trên Dân Làm Báo và qua đó được thêm các bài viết khác Không hề thiếu và mất thế hệ trai trẻ của một nhóm tác giả và Cuộc họp một “có một không hai” của Huánh Tấn Mám trên báo Tuổi Trẻ sau buổi hội thảo “tâm vóc và ý nghĩa của phong trào đấu tranh của sinh viên – học sinh trí thức, văn nghệ sĩ... tại các đô thị miền Nam giai đoạn 1954-1975” được tổ chức tại Đái học Duy Tân (Đá Nẵng) trong hai ngày 19 và 20-5-2012, tôi chợt nhớ lại một bài thơ tôi viết từ lâu lắm cũng có nhắc đến các anh chị này.

Bài thơ Đêm cuối đi qua trường Luát viết ra trong những ngày mùa hè năm những buổi trưa nháng ý nghĩ lên trong một đêm mùa tháng Sáu 1981 ở Sài Gòn. Tôi không ghi lại ngày tháng viết bài thơ nhưng có in trong tập thơ đầu tay ở Má năm 1991. Bài thơ khá dài, đây là một đoạn có liên quan đến bài viết này:

Tr i Sài Gòn tháng Sáu m a đêm
Nh t ng nhất dao chém xu ng đ i v i vã
Tôi ra đi d n lòng quên t t c
Nh ng h n th toan tính thu hoa niên
B n ph ng tr i l u l c m t b y chim
Đã l c l i v sông D ng T
T qu c Vi t Nam
B n nghìn năm l ch s
Còn l i hôm nay là nh ng tang th ng
Tôi nhìn qua bên góc kia đ ng
T m b ng H i Liên Hi p Sinh Viên
V n còn đong đ a trên vách
Ch t nh ra tên các ch các anh
Nh ng Hu nh T n M m, Tr nh Đình Ban
Nh ng Nguy n Hoàng Trúc, Võ Nh Lanh
Các anh, các ch
Gi n y ch c v n còn đàng th c
Đ vi t xong bài t ki m tr c nhân dân
Nh vi t th t nhi u v nh ng chi n công
Đã đ t bao nhiêu xe M Ng y
Đã bán đ ng bao nhiêu bè b n anh em
Đã c m đ c bao nhiêu c m t tr n
Tôi không h trách các anh
Vì ch ng bao gi ai trách
Nh ng tên c m c , khiêng ki u
Hãy c cong l ng và thu mình th t nh
Hãy bi t đ i kh và bi t ngậy ngô
“Đ c l p, Hòa Bình, Th ng Nh t, T Do”
Ph i nh luôn luôn là t t y u
K c chuy n tình yêu trai gái
Cũng ph i h c thu c lòng
Đ nh nghĩa m i hôm nay
Đ ng bao gi nh c nh ng chuy n không may
Nh nh ng y Ban Đòi Quy n S ng
Nh ng Phong Trào Dân Ch T Do
Dân Vi t Nam bây gi
Không có gì đáng đ lo
H n nh ng chuy n cháo rau, khoai s n
Và không có m t chút quy n
Dù ch là quy n đ than thân trách ph n.

Tôi t Đà N ng vào Sài Gòn cu i tháng Tám 1972. N i tôi ghi danh h c đ u tiên là tr ng Lu t.

Có thể nói tôi là một trong những tân sinh viên nhập đời vào năm học những niên khóa 1972-1973 trường. Ghi danh vào trường học Luật không cần phải thi, chỉ cần trình bằng tốt nghiệp Tú Tài phần hai là đủ. Phòng ghi danh là một khu nhà lợp xộp phía sau trường chung một hàng rào với đi học Kỹ Thuật. Tôi được phát một thẻ sinh viên tạm. Số sinh viên của tôi dài tới năm số. Tôi không nhớ chính xác những hai số thẻ tôi đã lên đời trên mấy ngàn. Trường học Luật, được chính thức thành lập dưới thời Đệ nhất Cộng Hòa, là một trong những trường học già nua với cấu trúc kiến trúc dài lách số, trong số các trường học kỹ thuật của Việt Nam Sài Gòn. Trường học không có nhu cầu đặt trường ngoài trời không mấy rộng rãi gì cả trường. Các trường học còn lại những viên gạch đỏ rêu phong tới khi mới thành lập. Giảng đường chỉ là những phòng học dài nối nhau. Số với các trường học như Gia Long, Petrus Ký, trường học kỹ thuật Khoa Sài Gòn như học và chết chết hẳn nhiên. Vì số thẻ sinh viên của tôi cao trên mấy ngàn nên có lẽ tôi viết câu thơ mô tả trường học Luật “mấy ngàn sinh viên trong giảng đường vài trăm chỗ / học suốt năm không thấy mệt mỏi”.

Công việc đầu tiên của một tân sinh viên sau khi ghi danh, như bạn học, là đi mua “cua” tức sách giáo khoa giảng dạy của các thầy, tân dân luật, hình luật đời của luật. Vì hiếm khi gặp một thầy, không có “cua” là rồi. Sau khi ghi danh ở Luật, tôi sang ghi danh Ban Kinh Tế khoa Khoa Học Xã Hội ở đi học Văn Học. Khoa Khoa Học Xã Hội ở Văn Học phải thi vào những cũng chết thi cho đúng thẻ tức vì tôi không nghe ai thi rồi vào khoa Khoa Học Xã Hội ở đi học Văn Học bao giờ.

Trường học Luật chết học mà sinh viên lại quá đông, chúng tôi thường la cà trong những quán cóc. Nhu cầu nhất là chung quanh công trường Quốc Tế, thường gọi là Hồ Con Rùa, bên ngoài trường số “Trường Học Sinh Viên” số 4 Duy Tân hay góc Thủ Vệ ở Quốc Gia trên đường Gia Long. Các quán cà phê thường không có tên. Ngoài quán cà phê Bà Vú bên ngoài đi học Văn Học, phần lớn các quán chung quanh trường học Luật do sinh viên tự đặt tên bằng địa điểm địa điểm nhau. Số sinh viên ghi danh vào Luật cao những bằng trường ra đời số m rồi đông và thi rồi cũng nhu cầu. Trong số những người bạn cùng học có tôi. Tôi học cả hai trường và vì kỳ thi cuối khóa cùng ngày nên tôi không theo đuổi việc học Luật hết năm học. Bên bè tôi phần đông học Luật nên mấy tu tôi đầu tư vào trường học. Đó, dưới những góc me, vỉa hè, bên những ly cà phê đen, cà phê sữa, trên những ghế thấp, cảnh những chiếc bàn vuông, chúng tôi để cho những thao tác với chiếc tranh và số phần đặt nước có dịp tuôn trào. Tuổi đời còn rất trẻ những chiếc tranh đã làm chúng tôi già dặn hơn tuổi mấy tám của mình.

Khi sang Văn Học tôi có dịp học với thầy Trần Văn Tuyên môn Chính Trị Quốc Tế và thầy Vũ Quốc Thông môn Luật Hiến Pháp Đời Chiếu. Đây là hai môn học tôi thích nhất. Luật Số Trần Văn Tuyên không mang theo sách vở hay tài liệu giảng dạy gì và những bài giảng của thầy là kinh nghiệm sống trong thời hoạt động chính trị. Vì thầy dạy không theo giáo khoa nên giảng đường lúc nào cũng đông. Sinh viên phần có một đề nghị với thầy giảng. Tôi thường tìm cách gỡ rối thầy Trần Văn Tuyên để học những chuyên đề đặt nước trong giai đoạn từ năm 1945 đời năm

1954. Thị y Trn Văn Tuyên đn gi n, tóc c t cao và th ng m c áo s -mi tr ng ng tay. Thị y Vũ Qu c Thông thì khác, lúc nào cũng đ ng b , chu n b k càng và luôn đ n l p v i m t c p-táp (le cartable) đ y tài li u gi ng đ y. Tôi hay th c m c v i thị y Vũ Qu c Thông v cách dùng ch . Ví d th y dùng ch “Ch nghĩa T p S n” thay cho “Ch nghĩa C ng S n”. Tôi cho r ng khái ni m “Ch nghĩa T p S n” hay “Ch nghĩa Bình S n” đ c nh c đ n nhi u tr c năm 1975, ch là m t ph m trừ thu n kinh t , nghĩa h p nhi u so v i ch nghĩa C ng S n v n là c m t h th ng tri t h c gi i thích toàn b đ i s ng con ng i, xã h i và vũ tr . Thị y chăm chú l ng nghe ý ki n nh ng không thay đ i cách g i “t p s n” c a mình. Thị y Vũ Qu c Thông đ y t n t y và trích đ n nhi u t các sách Pháp, trong đó có c Tuy n t p Marx-Engel. Thị y chúng tôi, Giáo s Trn Văn Tuyên ch t trong tù C ng S n năm 1976 và Giáo s Vũ Qu c Thông ch t năm 1987, ch m t th i gian ng n sau khi ra kh i nhà tù. Tình nghĩa th y trò i mi n Nam, dù ti u h c, trung h c hay c đ i h c đ u th m thi t, thân th ng, đáng kính, đáng yêu và đáng nh . Tôi c g ng r t nhi u nh ng không ph i là ng i t h c. Kĩ n th c c a tôi là c a các th y cô trao i. Đ a sinh viên năm th nh t ngày x a không còn tr n a nh ng m i khi nghĩ đ n các th y cô t nhiên th y mình l i th t nhi u.

Th i gian t năm 1973 đ n năm 1975 là th i gian yên tĩnh. Ch ng trình bình đ nh đ i h c khá thành công. Mùa hè năm 1973, m t nhóm sinh viên chúng tôi đ i di n cho tr ng tham d tr i hệ sinh viên toàn qu c do B Giáo D c và Thanh Niên t ch c Tr ng Thi u Sinh Quân Vũng Tàu. Đông sinh viên du h c cũng v tham d tr i. Dĩ nhiên không có “lãnh t sinh viên” đ ng ph nào. Đó là nh ng ngày vui nh t c a mùa hè. Không ch sinh viên Sài Gòn, V n H nh, Minh Đ c mà c Hu , C n Th , Đà L t và các tr ng đ i h c t m i thành l p cũng c phái đoàn tham d . Bu i t i chúng tôi quây qu n trong sân c c a tr ng Thi u Sinh Quân trao đ i kinh nghi m h c hành, chuy n đ t n c và hát nh c Du Ca nh có l n tôi đã k l i trong bài vi t Khi bài hát tr v . Ngo i tr các nhóm ch ng chính ph b n mùa c a các bà Ni S Kh t Sĩ Hu nh Liên, Phong Trào Ph N Đòi Quy n S ng c a bà Ngô Bá Thành, năm 1973, các phong trào sinh viên tranh đ u i Sài Gòn do C ng S n t ch c ph n l n đã đ c đ p t t. Các “lãnh t sinh viên h c sinh” m t n i nh Hu nh T n M m, Tr nh Đình Ban, Tr n Th Lan, Lê Văn Nuôi, Võ Nh Lanh, Nguy n Xuân L p v.v... đã b k t án và v a đ c trao tr tù binh.

Nh c đ n chuy n trao tr tù binh không th quên tác ph m Tù Binh và Hòa Bình c a nhà văn Phan Nh t Nam, trong đó anh dành tr n m t ch ng đ vi t v nh ng ng i mà anh g i là “Nh ng ng i l làng”. Hôm đó, bu i chi u ngày 27-3-1973, nh ng “lãnh t sinh viên” s p đ c trao tr v phía C ng S n đang t m nhau ng i trong m t chi c l u đ ch đ c nh n. Nh ng bài hát c a Ph m Th M , Tr nh Công S n đ c c t lên t chi c l u nh . H g m Võ nh Lanh, Tr nh đình Ban, Cao th qu H ng, Tr n th Lan, Tr n th Hu , Nguy n thành Công. Không ai bi t h hát đ nung cao khí th hay hát đ che đĩ s lo âu tr c t ng lai m m t núi r ng đang ch đ i h . Trong quan đ i m đ u tranh giai c p, dù các anh ch là đ ng viên C ng S n cũng ch là đ ng viên thành ph , g c ti u t s n, v a gia nh p và không đ c tin t ng hoàn toàn. Nhà văn Phan Nh t Nam t c nh anh Nguy n Thành Công khi ti p xúc v i viên Đ i Tá Hungary trong “đôi m t có v l c th n, gi ng nói đã đ m màu m t m i”. Anh Phan Nh t Nam vi t đ n đó th t c m đ ng. Anh không gi n hay trách móc nh ng tù binh g c sinh viên

anh s p s a trao tr mà c m thông cho s b ng b t tu i tr c a h nhi u h n:

“Ph i, tôi hi u r ng nhóm sinh viên đang ng i i d i tàn cây cao su, đang g y nên nh ng âm thanh tr m l ng v i ti ng hát nhi t thành trong sáng kia qu tình không th nào là nh ng ng i c ng s n đ c. H không th nào là nh ng ng i c ng s n chuyên chính, dù cho h đã vào khu h c t p, dù đã là cán b n i thành làm nhi m v sinh viên v n theo đ ng l i và k thu t đ u tranh phát xu t t C c R, ki m soát và đ u hành b i y viên thanh niên thu c thành y Sài Gòn-Ch L n. H cũng không ph i là c ng s n dù có ch ng minh th xác nh n là thành viên c a đ ng lao đ ng, ho c thành viên c a đoàn thanh niên trong m t tr n gi i phóng... Vì ti ng hát, đ u đàn, nét m t và l i nói t t c v n là ph n nh c a m t hoài bão, hoài bão b t đ i t c a tu i tr . Mu n thoát kh i hoàn c nh bít bùng c a đ i s ng hi n t i, đ u tranh và xây đ ng m t quê h ng r ng r t t đ p h n. Và chính phát xu t t ý đ nh đ p đ m t ng này, hoài bão c a h đã đ c đ ng hóa v i m c tiêu chi n thu t đ n k c a c ng s n. Và h tr thành lo i cán b ti n phong đ c l c th c hi n nh ng m c tiêu h n ch trong đ ng ph Sài Gòn, n i Gi ng Đ ng, trong lòng c ng đ ng tu i tr Vi t Nam.”

Trong bài vi t Nh ng ng i đi tìm t qu c trên talawas năm 2006, tôi cũng vi t v các anh ch đó:

“Th i sôi n i trong gi ng đ ng đ i h c, trên đ ng ph Sài Gòn đã là dĩ vãng, gi a r ng cao su L c Ninh h là nh ng thanh niên thành ph đang b c vào m t cu c đ i m i m t n i hoàn toàn xa l . Nh nh ng con cá b v t kh i sông và b vào trong ch u, ng ngác, r t r , s h i. H không còn là bè b n c a nhau, không còn g i nhau b ng tên, b ng th mà s là đ ng chí. Đ ng chí cũng đ ng nghĩa v i nghi ng , ki m soát và dò xét l n nhau. H h i h n không? H th t s có ph i là C ng s n không? H có phân bi t đ c, dù ch là căn b n, nh ng đ i m khác nhau gi a xã h i mà h v a b l i và xã h i mà h đang tìm đ n không? Không ai h i và h cũng s không tr l i th t v i lòng. Có nh ng tâm s , s ng gi kín ch t mang theo, ch không bao gi chia s v i ai. H i x a tôi cũng có cái nhìn kh t khe v nh ng ng i b đi. Các anh có quy n bi u tình, có quy n ch ng đ c tài, ch ng tham nhũng, ch ng đ c di n nh ng khi b đi sang hàng ngũ c a nh ng ng i ném l u đ n vào quán ăn, pháo kích vào tr ng h c, đ t mìn trên qu c l , các anh đã ph n b i quy n s ng trong hoà bình c a nhân dân mi n Nam. Gi ng nh nh ng đ a con l n lên trong m t gia đình nghèo, có bà m b nh t t, có ng i cha say r u hay đánh đ p con cái và còn m t b y em nh d i. Thay vì khuyên răn ng i cha, săn sóc ng i m , che ch cho đám em kh , các anh l i b đi, và ch ng nh ng đã b đi mà còn đ t k gian v đ t phá nhà mình.”

Ngày nay, các tài li u c a Đ ng đ u xác nh n ho t đ ng c a các phong trào ch ng đ i chính quy n VNCH ch ng ph i là t phát ch ng b t công, đ c tài, đ c di n gi mà đ u đ c đ t đ i

sở chế độ tổ chức tập thể của Thành Đoàn Thanh Niên Cộng Sản trẻ tuổi Thành phố Sài Gòn Gia Đình nhập vào mục tiêu duy nhất là đánh sập chế độ Cộng Hòa non trẻ miền Nam và áp đặt chế độ Cộng Sản độc tài toàn trị trên phạm vi cả nước. Tất cả tôn giáo, phong trào, tôn giáo, đoàn thể đều được Đảng khai thác, vận dụng một cách tinh vi để phục vụ cho mục đích cuối cùng của Đảng Cộng Sản.

Nhưng tên tuổi, hình ảnh được báo chí đưa lên và thân Cộng đảng Sài Gòn đánh bóng mà nhà văn Phan Nhật Nam nhắc đến chính là những khuôn mặt đấu tranh công khai trên đấu trường Sài Gòn. Họ không biết những đảng viên Cộng Sản nòng cốt thực sự đi đâu khi phong trào nổi bóng tối là ai. Những kẻ mài dao giết người thì những người không trong rừng. Những kẻ trao lời hứa cho sinh viên để ném vào nhà hàng, trường học, chợ búa những giũu mọt. Họ không gọi nhau bằng tên thật, bằng mày tao thân tình trong quán cà phê bên ngoài khuôn viên đại học Văn Khoa, Luật Khoa mà gọi bằng bí danh, bằng họ tên.

Những “anh ba”, “chợ năm” đó bây giờ đang sống trong những biệt thự cao sang, có kẻ hút thuốc lá và những chàng sinh viên một thời bằng bạn nay chính là những “kẻ lừa đảo hoàng hôn” “lời nghe những âm mưu lừa đảo quá khờ đờng lười, rồi trôi theo những món ăn vùi mọt vùi đờng đờng” như anh Hồ Đình Nguyên, một trong những “lãnh đạo phong trào sinh viên” đã viết trong bài Văn một vùi đờng sau buổi họp mặt kỷ niệm “Phong trào Đấu tranh của Thanh niên-Sinh viên-Học sinh Sài Gòn” năm ngoái.

Khi tôi vào năm học nhất, nằm trong số anh chị tham gia xuống đường vài năm trước vẫn còn học năm học ba, học tập, và qua học tôi biết con số sinh viên tham gia biểu tình không đông như báo chí thân Cộng mô tả và cũng không mang tầm vóc “quốc tế” như vài chàng thanh niên phồn thịnh Miền Nam như bài ký thiếp phỏng vấn anh Huỳnh Tấn Mậu. Số vài nghìn học sinh viên liên khoa xuống đường đại học Sài Gòn và các đại học tại miền Nam thì đó, vài trăm anh chị bầu xúi dục xuống đường chính là con số nhỏ. Thành thật mà nói, phần đông những sinh viên đi biểu tình là những người tình cảm dành cho đất nước những vô cùng nông nổi. Các anh chị bắt đầu từ các buổi công trong xã hội và phần lớn khi nhìn cảnh tàn đờ nát do cuộc chiến gây ra những không nhận thức đúng nguyên nhân sâu xa của thực trạng bi thảm đang diễn ra trên đất nước và không được trở thành để cân nhắc trước mặt chính là sinh tử của đời mình.

Tuổi trẻ đâu cũng thế, nhiệt tình, phần kháng, cộng đồng trẻ, vô tư, những như tôi có lẽ đã viết, tôi Việt Nam những đức tính đó của tuổi trẻ trước Đảng Cộng Sản nên tôi cùng, không chỉ những hát lời ca, mà còn cả những xướng và những giết máu.

vinh. Theo tạp chí Economist, dù kinh tế thế giới còn đầy khó khăn, mức phát triển kinh tế của
Mông Cổ trong ba tháng đầu năm 2011 đã tăng 21% so với cùng thời kỳ trong năm trước đó. Quỹ
Tiền Tệ Quốc tế đoán kinh tế Mông Cổ sẽ tăng trung bình 14% từ 2012 đến 2016. Là một
quốc gia trong vị trí trái đất với vị trí 2.5 triệu dân và không có chi tiêu dày dặc trong dân
chính như nhiều quốc gia khác, Mông Cổ sẽ còn gặp nhiều khó khăn nhưng chính trị mới
giúp cho người dân sống yên tâm trong tự do, thanh bình, no ấm và niềm lạc vì một thế giới
đẹp cho con cháu họ.

Việt Nam thì khác.

Sau 37 năm, tình hình đã vùng đi trên đất nước Việt Nam, non sông liền một dải nhưng người
dân vẫn sống trong nỗi bất an lo sợ, hàng trăm ngàn người con gái Việt phải bỏ quê hương đi
ăn mày, làm điếm, rồi đến khắp thế giới, phần lớn trong số họ hai triệu người Việt họ ngoi vẫn
còn bị xem là “thành phần phần đảng bám theo chân đế quốc”, và trong nước, những quy định
cẩn thận như ngôn luận, đi lại, thế giới của người dân vẫn chưa có được, hàng ngàn người yêu
nước vẫn còn bị tù đầy. Đó là sự thật, không ai tuyên truyền ai, không ai xúi giục ai.

Sau 37 năm, mấy chục ngàn thân xác thanh niên làm bia đỡ đạn cho đảng CSVN trong chiến
tranh biên giới năm 1979, hàng ngàn xác thanh niên Việt Nam bị đốt cháy thành than trong trận
Lão Sơn 1984, hàng trăm xác thanh niên Việt chìm sâu quanh bãi dỏo Gốc Ma năm 1988, hàng
trăm ngàn dân Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Ngãi bị biến thế giới người, hai quân đội Hoàng
Sa-Trường Sa thân yêu như đôi mắt Việt Nam bị đã bị kim Trung Quốc tìm thu được đâm sâu
và đang chảy máu. Đó là sự thật, không ai tuyên truyền ai, không ai xúi giục ai.

Nhìn những gì đang xảy ra trên thế giới đã làm những người Việt đang quan tâm đến vấn đề
đất nước không khỏi cảm thấy thẫn thờ. Dù ban ngày vẫn phải sống bình thái độ tích cực, trở
lại phải sống với nỗi buồn ngôn ngữ tin những ban đêm thế nào cũng gác tay lên trán âm thầm
hỏi tại sao Liên Xô, Đông Âu cho tới Bắc Phi, Miền Đông những vị nhân nhân mắt Việt Nam tự do,
dân chủ, hùng mạnh vẫn còn là một mặt tiêu chuẩn. Nỗi lo lắng và niềm đau xót này không
phải của riêng ai mà của tất cả người Việt Nam còn biết xót xa, còn biết họ thế nào trước sự
của Việt Nam so với đà tiến quá nhanh của nhân loại.

Một câu hát trong bài Thơ Nguyễn quen thuộc trong giới sinh viên trước năm 1975 “nụ là hoa,
tôi sẽ làm một đóa Hồng ng Dông”, chưa bao giờ họ lúc này Việt Nam cần những người yêu
nước biết vẻn cao, đứng thế giới những cảnh Hồng ng Dông Dân tộc. Con người đến và đi
những lịch sử Việt Nam như dòng sông không ngừng chảy. Đất nước sẽ vượt qua và lên như

Thị sinh viên Sài Gòn

Tác Giả: Trán Trung Đáo

Thứ Ba, 12 Tháng 6 Năm 2012 08:09

đã táng vát qua và lán lên sau ngàn năm Bác Thuác.